|  |  |
| --- | --- |
| QUỐC HỘI KHÓA XV  **ỦY BAN TÀI CHÍNH, NGÂN SÁCH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2022* |

**BÁO CÁO (Tóm tắt)**

**Thẩm tra về danh mục và mức vốn cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; điều chỉnh, bổ sung dự toán**

**chi đầu tư phát triển năm 2022 cho các bộ, cơ quan**

**trung ương và địa phương**

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Ủy ban Tài chính, Ngân sách (TCNS) đã có báo cáo đầy đủ số 721/BC-UBTCNS15 trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban TCNS xin báo cáo tóm tắt một số vấn đề chính như sau:

**A. VỀ VẤN ĐỀ CHUNG**

**1. Về thẩm quyền quyết định**

Theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội (Nghị quyết số 43), việc Chính phủ rà soát và hoàn thiện danh mục, báo cáo UBTVQH cho ý kiến trước khi phân bổ vốn; đồng thời trình UBTVQH xem xét, quyết định bổ sung dự toán vốn đầu tư công năm 2022 đối với (i) Dự án sử dụng vốn của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2022 và (ii) bổ sung vốn cho các dự án đã có trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nhằm mục đích “điều hòa” giữa nguồn vốn KHĐTCTH và nguồn vốn Chương trình là đúng thẩm quyền.

**2. Về thời gian trình**

Nghị quyết số 43 đã được Quốc hội thông qua từ ngày 11/1/2022 tại Kỳ họp bất thường lần thứ nhất, Quốc hội khoá XV, đến nay, sau 8 tháng, Chính phủ mới trình UBTVQH danh mục các dự án sử dụng nguồn vốn của Chương trình, mặc dù vậy, danh mục này cũng chưa hoàn thiện, vẫn còn một phần tiếp tục chờ hoàn thiện thủ tục đầu tư.

Đa số ý kiến Uỷ ban TCNS cho rằng, đến nay đã qua 1/3 thời gian thực hiện Chương trình, Chính phủ mới trình là chậm, làm giảm hiệu quả, ý nghĩa của Chương trình. Đề nghị báo cáo rõ nguyên nhân chậm, trách nhiệm của các cơ quan khi trình Quốc hội xem xét, quyết định ban hành Nghị quyết 43; đồng thời nêu rõ các giải pháp để bảo đảm việc thực hiện được mục tiêu Chương trình và hoàn thành việc giải ngân trong năm 2022, 2023.

Có ý kiến đề nghị cần xem xét báo cáo Quốc hội điều chỉnh lại quy mô, phạm vi để đảm bảo tính phù hợp, hợp lý của việc tiếp tục thực hiện Chương trình trong thời điểm hiện nay – khi bối cảnh, kinh tế, xã hội và tình hình kiểm soát dịch bệnh Covid -19 đã thay đổi nhiều so với thời điểm Quốc hội thông qua Nghị quyết 43.

**3. Về nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn cho danh mục các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình**

Uỷ ban TCNS đề nghị, việc phân bổ, bố trí vốn cho các dự án thuộc Chương trình phải tuân thủ nghiêm túc nguyên tắc và tiêu chí quy định tại Nghị quyết 43.

**B. VỀ CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ**

**I. Về phân bổ vốn cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình**

Tại Nghị quyết 43, Quốc hội quyết nghị “tăng chi đầu tư phát triển nguồn NSNN **tối đa** **176.000 tỷ đồng**”; Tại Tờ trình 268, Chính phủ báo cáo UBTVQH danh mục bố trí vốn cụ thể cho các dự án với tổng số vốn dự kiến là **147.138 tỷ đồng**;Số vốn còn lại **28.682 tỷ đồng** dự kiến bố trí cho các dự án đang hoàn thiện thủ tục đầu tư, dự án chưa được thông báo vốn và số vốn không sử dụng hết.

***1.1 Về tổng thể phương án phân bổ***

*a. Về những thay đổi so với dự kiến đã báo cáo Quốc hội*

Theo báo cáo của Chính phủ, so với danh mục dự án Chính phủ đã báo cáo Quốc hội tại Báo cáo số 01/BC-CP và Tờ trình số 02/TTr-CP ngày 02/01/2022, danh mục các dự án có nhiều thay đổi: (i) ***Thay đổi toàn bộ danh mục và mức vốn dự kiến cho các dự án thuộc lĩnh vực y tế***; (ii) Gộp 64 dự án thành 14 dự án của lĩnh vực phòng chống sạt lở bờ sông, bờ biển, bảo đảm an toàn hồ chứa nước; (iii) Điều chỉnh tên của 75 nhiệm vụ, dự án; (iii) Điều chỉnh mức vốn NSTW dự kiến bố trí của 15 dự án; (iv) Điều chỉnh tổng mức đầu tư của 54 dự án; (v) Bổ sung thêm 04 dự án; (vi) thay thế 04 dự án trong tổng số vốn đã dự kiến cho địa phương; (vii) Không tiếp tục đề xuất bố trí vốn từ Chương trình cho 08 dự án.

Đa số ý kiến Ủy ban TCNS cho rằng, việc điều chỉnh so với danh mục dự kiến Chính phủ đã báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp bất thường để bảo đảm tính chính xác là cần thiết và phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Tuy nhiên, việc điều chỉnh nhiều nội dung, danh mục nêu trên cho thấy, công tác chuẩn bị Tờ trình để Quốc hội xem xét, thông qua Nghị quyết chưa đảm bảo thận trọng, kỹ lưỡng và còn mang tính ước lệ. Đề nghị Chính phủ giải trình, làm rõ nguyên nhân thay đổi, tính hợp lý, và sự phù hợp với mục tiêu, nguyên tắc, đối tượng, cơ cấu vốn theo quy định tại Nghị quyết 43; không nhất thiết phải phân bổ toàn bộ số vốn tối đa khi công tác chuẩn bị dự án chưa đảm bảo điều kiện hoặc không thực sự cần thiết.

*b. Về phương án Chính phủ báo cáo phân bổ tổng số vốn 176.000 tỷ đồng cho các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương*

Đa số ý kiến Ủy ban TCNS cho rằng, theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 60 của Luật Đầu tư công; khoản 3 và khoản 6, Điều 6 Nghị quyết 29, UBTVQH xem xét, cho ý kiến phân bổ số vốn của Chương trình là phù hợp, nhằm đáp ứng tính cấp bách, kịp thời hoàn thành việc phân bổ, giao vốn cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương để thúc đẩy giải ngân vốn Chương trình. Vì vậy, nhất trí trình UBTVQH cho ý kiến ban hành Nghị quyết để phân bổ chi tiết theo ngành, lĩnh vực đối với số vốn này và báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp gần nhất (Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV).

Một số ý kiến đề nghị Chính phủ trình Quốc hội xem xét quyết định tại kỳ họp thứ 4, Quốc hội khoá XV.

***1.2 Về chi tiết bố trí vốn theo các lĩnh vực***

***a. Về bố trí vốn cho lĩnh vực y tế***

*- Tại Tờ trình 268: Chính phủ đề nghị phân bổ vốn cho 02 dự án, với số vốn 170 tỷ đồng*: Thường trực Ủy ban TCNS cơ bản nhất trí với đề xuất của Chính phủ, do đây là 2 dự án đã có trong danh mục KHĐTCTH, thuộc lĩnh vực y tế của Bộ Công An và phù hợp với nguyên tắc, tiêu chí quy định tại Nghị quyết 43.

*- Về số vốn 13.080 tỷ đồng còn lại dự kiến dành cho các dự án chưa có quyết định chủ trương đầu tư, chưa đủ điều kiện báo cáo UBTVQH, danh mục dự án trong lĩnh vực y tế*: Đa số ý kiến trong Ủy ban TCNS cho rằng, việc đầu tư cho lĩnh vực y tế là cần thiết, cấp bách nhất trong thời gian vừa qua, nhưng việc hoàn thiện thủ tục, đề xuất phân bổ cho các dự án thuộc lĩnh vực này thực hiện rất chậm. Đề nghị Chính phủ làm rõ nguyên nhân việc chậm trễ, sự cần thiết, tính hợp lý của việc thay thế toàn bộ dự án; khả năng triển khai, thực hiện, giải ngân khi đến nay vẫn chưa đủ thủ tục đầu tư. Ngoài ra, thời gian qua, Ủy ban TCNS nhận được kiến nghị của một số địa phương về đề nghị bố trí vốn cho dự án cấp bách, cần thiết trong lĩnh vực y tế nhưng chưa được đề xuất bố trí vốn trong danh mục dự án[[1]](#footnote-1), cần rà soát làm rõ để bố trí vốn hợp lý, giải quyết được nhu cầu cấp bách, cần thiết, đúng đối tượng.

Một số ý kiến cho rằng, việc thay đổi danh mục dự án cho thấy, danh mục các dự án đã báo cáo Quốc hội không còn cần thiết, cấp bách nữa, vì vậy, đề nghị cắt giảm vốn, không điều chỉnh, bố trí cho các dự án khác.

***b. Về an sinh xã hội, lao động việc làm***

*- Đối với 5.000 tỷ đồng cấp cho Ngân hàng chính sách xã h*ội: Ủy ban TCNS nhất trí với đề xuất của Chính phủ phân bổ vốn cho nhiệm vụ này là phù hợp với Nghị quyết 43.

*- Đối với 25 dự án đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng và hiện đại hóa các cơ sở trợ giúp xã hội, đào tạo dạy nghề, giải quyết việc làm: 2.054,999 tỷ đồng*. Ủy ban TCNS cơ bản nhất trí với đề xuất của Chính phủ, đồng thời đề nghị giải trình làm rõ lý do, sự cần thiết của việc thay đổi tên danh mục dự án.

*- Đối với 9 dự án đã được thông báo vốn, chưa hoàn thiện thủ tục đầu tư, 965 tỷ đồng*: Theo báo cáo của Bộ LĐTBXH, cập nhật đến nay đã có 8/9 dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư, đề nghị Chính phủ rà soát, tổng hợp đầy đủ các dự án đã đủ thủ tục báo cáo UBTVQH để sớm giao vốn, đảm bảo tiến độ thực hiện chương trình trong năm 2022, 2023.

***c. Về hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh***

Ủy ban TCNS cơ bản nhất trí phân bổ 40.000 tỷ đồng hỗ trợ lãi suất (2%) và 300 tỷ đồng cấp vốn điều lệ cho Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch. Tuy nhiên, đề nghị báo cáo khả năng giải ngân và có giải pháp cụ thể để triển khai nguồn vốn này trong năm 2022, 2023; Thực tế, tiến độ giải ngân gói hỗ trợ lãi suất 2% đến nay rất chậm (mới giải ngân được khoảng 1,02 tỷ đồng), nhóm đối tượng được hỗ trợ khó khăn trong tiếp cận nguồn vốn tín dụng. Đề nghị Chính phủ có các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tỷ lệ giải ngân, giúp giảm chi phí vốn cho doanh nghiệp và phục hồi sản xuất kinh doanh.

***d. Về đầu tư kết cấu hạ tầng***

*- Về giao thông*: Chính phủ đề xuất phân bổ số vốn 91.330 tỷ đồng cho 9 dự án giao thông. Trong đó có 4 dự án quan trọng quốc gia[[2]](#footnote-2). Ủy ban TCNS nhận thấy, mức vốn Chính phủ dự kiến đã phù hợp với các Nghị quyết của Quốc hội về phê duyệt Chủ trương đầu tư Dự án. Vì vậy, nhất trí với đề xuất của Chính phủ.

Đối với Dự án cầu Đại Ngãi trên Quốc lộ 60 thuộc địa phận tỉnh Trà Vinh và Sóc Trăng: Chính phủ đề xuất sử dụng nguồn vốn trong nước từ Chương trình; số vốn KHĐTCTH nước ngoài dành cho Dự án đã được đề xuất điều chuyển cho 02 dự án khác theo Tờ trình 256/TTr-CP. Ủy ban TCNS thống nhất báo cáo UBTVQH cho phép sử dụng vốn của Chương trình dành cho Dự án như đề xuất của Chính phủ.

Đối với 04 dự án giao thông còn lại, qua đối chiếu, rà soát, các dự án đã có trong danh mục báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp bất thường, mức vốn phân bổ cho các dự án phù hợp với vốn NSTW trong tổng mức đầu tư để hoàn thành các dự án trong giai đoạn 2021-2025.Vì vậy, nhất trí với đề xuất của Chính phủ.

*- Về phòng, chống sạt lở*: Chính phủ đề xuất phân bổ số vốn 3.962 tỷ đồng cho 36 dự án. Ủy ban TCNS nhận thấy, các dự án đều dự kiến hoàn thành trong năm 2023, 2024, dự kiến bố trí vốn từ Chương trình tương ứng với TMĐT từ nguồn NSTW, đáp ứng nguyên tắc, tiêu chí theo Nghị quyết 43, do vậy, nhất trí với đề xuất của Chính phủ. Bên cạnh đó, đề nghị giải trình, làm rõ việc thay đổi, gộp một số dự án trong danh mục đã báo cáo Quốc hội và yêu cầu các địa phương tuân thủ cam kết bố trí vốn đúng tiến độ để bảo đảm hoàn thành Dự án.

*- Về công nghệ thông tin, chuyển đổi số:* Chính phủ đề xuất phân bổ số vốn 4.321 tỷ đồng cho 17 dự án. Chi tiết cho thấy, các dự án đã đầy đủ thủ tục đầu tư, dự kiến bố trí vốn từ Chương trình bằng tổng mức đầu tư được phê duyệt và hoàn thành trong năm 2023. Do vậy, Ủy ban TCNS nhất trí với đề xuất của Chính phủ. Tuy nhiên, Ủy ban TCNS lưu ý các dự án công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cùng một bộ, ngành, Chính phủ cần cam kết về khả năng giải ngân trong năm 2022-2023 và đảm bảo tính khả thi trong tổng thể, sự kết nối, liên thông sau khi hoàn thành, tránh lãng phí nguồn lực.

*- Đối với số vốn đầu tư hạ tầng còn lại chưa đủ thủ tục đầu tư (11.437 tỷ đồng):* Ủy ban TCNS đề nghị Chính phủ tiếp tục rà soát, hoàn thiện thủ tục đầu tư, danh mục, mức vốn theo đúng quy định tại Khoản 1, Điều 3 Nghị quyết 43, bố trí vốn tập trung, báo cáo UBTVQH xem xét, quyết định. Kiên quyết cắt giảm, không bố trí vốn cho dự án không cần thiết, cấp bách.

***đ. Đối với số vốn dự kiến không sử dụng hết 932 tỷ đồng***của lĩnh vực y tế (802 tỷ đồng) và an sinh xã hội, lao động việc làm (130 tỷ đồng), Chính phủ đề xuất UBTVQH cho phép phân bổ cho 03 dự án thuộc lĩnh vực giao thông.

Đa số ý kiến cho rằng, việc điều chuyển để phân bổ từ lĩnh vực y tế và an sinh xã hội, lao động việc làm sang lĩnh vực giao thông vận tải là vượt cơ cấu vốn, không phù hợp theo quy định của Nghị quyết 43, đề nghị không điều chỉnh sang lĩnh vực khác mà tiếp tục sử dụng cho các nhiệm vụ, dự án thuộc lĩnh vực xã hội chưa được bố trí vốn KHĐTCTH hoặc bố trí vốn chưa đầy đủ để triển khai thực hiện. Đối với 03 dự án thuộc lĩnh vực giao thông, Chính phủ cần rà soát, đảm bảo đúng nguyên tắc, tiêu chí, có thể bố trí từ nguồn chưa phân bổ *11.437 tỷ đồng* thuộc lĩnh vực đầu tư hạ tầng để bảo đảm tuân thủ quy định mức ***tối đa 113.550 tỷ đồng*** Quốc hội đã quyết nghị.

Một số ý kiến tán thành với đề nghị của Chính phủ vì: (1) các bộ, địa phương đã có văn bản về việc không sử dụng phần vốn này, trong khi các dự án giao thông là cấp bách, việc điều chuyển vốn trong trường hợp này là cần thiết nhằm sử dụng nguồn vốn linh hoạt và hiệu quả hơn, tránh nơi thừa nơi thiếu, tránh lãng phí nguồn lực. (2) Về thẩm quyền, căn cứ khoản 4 và khoản 6 Điều 6 Nghị quyết 43 của Quốc hội, UBTVQH có thẩm quyền điều hòa, điều chỉnh vốn trong trường hợp này kể cả khi vượt mức 113.500 tỷ đồng mà Quốc hội đã quyết nghị. Vì vậy, nhất trí với phương án đề xuất của Chính phủ.

**II. Về điều chỉnh, bổ sung vốn ngân sách trung ương năm 2022 của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương**

**1. Về nguyên tắc, tiêu chí điều chỉnh giảm, bổ sung kế hoạch đầu tư vốn NSTW năm 2022**

- Đối với việc điều chỉnh giảm, điều chuyển dự toán vốn đầu tư công năm 2022: Ủy ban TCNS nhất trí với đề xuất của Chính phủ vì phù hợp với quy định trong Luật NSNN và Luật Đầu tư công.

- Đối với bổ sung, điều hòa kế hoạch đầu tư vốn NSTW năm 2022 phải đảm bảo theo quy định, trong nhấn mạnh nguyên tắc “Chính phủ, các bộ Bộ, cơ quan trung ương và địa phương cam kết giải ngân hết số vốn của Kế hoạch đầu tư công năm 2022 đã được giao và số vốn được bổ sung”, đến 31/01/2023 nếu không giải ngân hết thì huỷ dự toán theo Luật Đầu tư công.

**2. Về số vốn bổ sung**

Về tổng thể, số bổ sung dự toán năm 2022 là 39.205,353 tỷ đồng tại Tờ trình này của Chính phủ nằm trong giới hạn cho phép của Nghị quyết 43 của Quốc hội. Uỷ ban TCNS cho rằng, số vốn đề nghị điều hòa, bổ sung vốn đầu tư cho năm 2022 này chỉ tương đương 34,52% tổng số vốn dành cho đầu tư phát triển của Chương trình cần được phân bổ, bổ sung dự toán, dẫn đến áp lực phải giải ngân, tăng bội chi rất lớn trong năm 2023. Đồng thời, đề nghị Chính phủ tính toán kỹ khả năng hấp thụ vốn[[3]](#footnote-3), giải ngân số vốn bổ sung, tránh việc bổ sung nhưng không giải ngân được, ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn.

**2.1 *Về điều chỉnh giảm, bổ sung kế hoạch đầu tư vốn NSTW***

(i) Về việc điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư vốn NSTW trong nước năm 2022 là ***2.925,749 tỷ đồng*** của 09 bộ, cơ quan trung ương và 02 địa phương để điều chỉnh tăng tương ứng cho 02 nhiệm vụ của Ngân hàng phát triển Việt Nam và Ngân hàng Chính sách xã hội. Uỷ ban TCNS nhất trí việc điều chỉnh và cho rằng, việc điều chỉnh không làm thay đổi tổng mức vốn và phù hợp với Khoản 2 Điều 67 Luật Đầu tư công và Khoản 2 Điều 52 Luật NSNN.

(ii) Về việc điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư vốn NSTW ngoài nước năm 2022 là ***424,402 tỷ đồng*** của 02 bộ, cơ quan trung ương, 03 địa phương; bổ sung ***209,988 tỷ đồng*** cho 07 dự án từ nguồn điều chỉnh giảm kế hoạch vốn nước ngoài năm 2022; số vốn còn dư 214,414 tỷ đồng dự kiến bổ sung cho các nhiệm vụ, dự án của các bộ, cơ quan trung ương, địa phương khi đáp ứng đủ điều kiện bố trí vốn theo quy định. Uỷ ban TCNS nhất trí với đề xuất của Chính phủ.

***2.2 Về bổ sung vốn cho dự án sử dụng vốn KHĐTCTH giai đoạn 2021-2025***

Chính phủ đề nghị bổ sung 15.897,446 tỷ đồng cho 256 nhiệm vụ, dự án sử dụng vốn NSTW trong nước đã được Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Uỷ ban TCNS cho rằng, việc “điều hoà” nguồn vốn Chương trình để bổ sung cho các dự án trong KHĐTCTH giai đoạn 2021-2025 sử dụng trước nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân của các dự án đã đủ thủ tục đầu tư, có khả năng triển khai, giải ngân trong 2 năm 2022-2023 là cần thiết.

Về danh mục dự án cụ thể, qua rà soát danh mục, Ủy ban TCNS đề nghị không bổ sung vốn cho 03 dự án **kéo dài đến năm 2026-2027** với số vốn dự kiến là 1.050 tỷ đồng do không phù hợp với quy định tại Nghị quyết 43 “bố trí vốn cho dự án đang triển khai thực hiện, có khả năng hoàn thành sớm nhưng chưa được bố trí vốn hoặc chưa được bố trí đủ vốn”.

***2.3 Về bổ sung vốn cho các dự án sử dụng vốn Chương trình phục hồi***

Đa số ý kiến Ủy ban TCNS nhất trí với đề xuất của Chính phủ về bổ sung 18.584,907 tỷ đồng cho 04 nhiệm vụ đã đủ thủ tục theo quy định, đủ điều kiện bổ sung ngay kế hoạch vốn NSTW năm 2022. Tuy nhiên đề nghị Chính phủ làm rõ khả năng giải ngân đối với nhiệm vụ “*hỗ trợ lãi suất”* do thời gian từ nay đến hết năm không còn nhiều, tiến độ cho vay đối tượng hưởng hỗ trợ lãi suất đang rất chậm.

Có ý kiến cho rằng đề nghị việc Chính phủ trình UBTVQH bổ sung vốn cho các dự án chỉ thực hiện sau khi UBTVQH đã thông qua danh mục dự án sử dụng vốn của Chương trình để bảo đảm đúng quy trình phân bổ, giao vốn.

***2.4 Về bổ sung vốn cho 01 dự án thuộc trách nhiệm của NSTW***

Theo Tờ trình, Chính phủ đề nghị bổ sung số vốn 4.723 tỷ đồng để thanh toán cho đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng đã báo cáo Quốc hội tại Báo cáo số 243/BC-CP ngày 16/07/2021 nhưng chưa được bố trí vốn. UBTCNS nhất trí với đề xuất này và đề nghị Chính phủ chịu trách nhiệm về việc tính toán, xác định, tính chính xác, phù hợp theo quy định của pháp luật.

**C. KIẾN NGHỊ**

Ủy ban TCNS xin kiến nghị UBTVQH một số vấn đề sau:

**I. Về nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn**

Ủy ban TCNS đề nghị việc phân bổ vốn phải tuân thủ nghiêm túc nguyên tắc, tiêu chí đã được quy định tại Nghị quyết 43.

**II. Về danh mục dự án sử dụng vốn Chương trình**

**1.** Trình UBTVQH cho ý kiến về ban hành Nghị quyết của UBTVQH về phân bổ vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế ***176.000 tỷ đồng*** cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương chi tiết theo ngành, lĩnh vực theo quy định của Luật Đầu tư công.

Giao Ủy ban Tài chính, ngân sách phối hợp với Ủy ban Pháp luật và các cơ quan của Chính phủ rà soát, hoàn thiện Nghị quyết, trình UBTVQH ban hành Nghị quyết về nội dung trên.

**2.** Nhất trí trình UBTVQH cho ý kiến để Thủ tướng Chính phủ phân bổ vốn đối với **94** nhiệm vụ, dự án với số vốn dự kiến là **147.138** tỷ đồng đã đủ thủ tục đầu tư theo quy định, đủ điều kiện giao kế hoạch vốn của Chương trình. Đề nghị Chính phủ rà soát, báo cáo giải trình đối với một số dự án cụ thể, dự án đã được nêu tại Phần I mục B trên. Ngoài ra, đề nghị Chính phủ rà soát, cập nhật các trường hợp đến nay đã hoàn thiện thủ tục đầu tư để phân bổ ngay trong đợt này.

**3.** Đối với **169** dự án với số vốn dự kiến là **27.930** tỷ đồng chưa đủ thủ tục đầu tư, đang hoàn thiện thủ tục đầu tư theo quy định: Chính phủ tiếp tục rà soát, theo đúng nguyên tắc, tiêu chí quy định tại Nghị quyết 43. Sau khi các dự án đủ thủ tục đầu tư, đủ điều kiện giao vốn, Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến trước khi Thủ tướng Chính phủ phân bổ vốn.

**4.** Kiến nghị không điều chỉnh số vốn 932 tỷ đồng còn dư của lĩnh vực y tế, an sinh xã hội, lao động việc làm để tiếp tục sử dụng cho các nhiệm vụ, dự án thuộc lĩnh vực y tế, an sinh xã hội, lao động việc làm chưa được bố trí vốn KHĐTCTH hoặc bố trí vốn chưa đầy đủ.

**III.Về điều chỉnh, bổ sung vốn đầu tư công năm 2022**

**1.** Thống nhất với đề xuất của Chính phủ về điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư vốn NSTW năm 2022 (số tiền **3.350,151** tỷ đồng) để bổ sung cho các nhiệm vụ, dự án đủ điều kiện bố trí vốn theo quy định.

**2.** Về đề xuất của Chính phủ bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển nguồn NSTW trong nước năm 2022, tổng số ***39.205,353 tỷ đồng*** từ nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội:

+ Nhất trí bổ sung ***14.847,446*** *tỷ đồng* cho 253 nhiệm vụ, dự án sử dụng vốn NSTW trong nước đã được Thủ tướng Chính phủ giao KHĐTCTH giai đoạn 2021-2025; Đề nghị không bổ sung vốn cho 03 dự án được bố trí vốn kéo dài đến năm 2026-2027 với số vốn dự kiến là 1.050 tỷ đồng.

+ Nhất trí bổ sung ***18.584,907 tỷ đồng*** cho 4 nhiệm vụ thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

+Nhất trí bổ sung vốn cho 01 dự án thuộc trách nhiệm của NSTW **4.723 tỷ đồng** theo đề xuất của Chính phủ.

**IV.** Về hình thức văn bản của UBTVQH: Ủy ban TCNS đề nghị ban hành Nghị quyết của UBTVQH về phân bổ vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; điều chỉnh, bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển vốn ngân sách trung ương năm 2022 cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

**V.** Căn cứ ý kiến của UBTVQH, Chính phủ giao vốn Chương trình, giao bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển nguồn NSTW năm 2022 cho từng Bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo quy định của Luật Đầu tư công.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra (tóm tắt) về danh mục và mức vốn cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; điều chỉnh, bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển năm 2022 cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

Ủy ban TCNS kính trình UBTVQH xem xét, quyết định.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ỦY BAN TÀI CHÍNH, NGÂN SÁCH** |

1. (i) UBND Tỉnh Phú Thọ đã có Công văn số 2897/UBND-KGVX gửi Bộ Y tế và Bộ; Thông báo kết luận của Chủ tịch Quốc hội tại cuộc làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Thọ (Số 1306/TB-TTKQH) đề nghị ưu tiên bổ sung từ nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế -xã hội để hỗ trợ cho các dự án đầu tư cơ sở y tế tuyến huyện và tuyến tỉnh. (ii) Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh báo cáo Chủ tịch Quốc hội kiến nghị về việc “Đề xuất bố trí nguồn vốn đề đầu tư mới Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Trà Vinh”, Thường trực Ủy ban TCNS đã báo cáo Chủ tịch Quốc hội và chuyển kiến nghị của địa phương đến VPCP, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, nhưng Dự án của tỉnh Phú Thọ và tỉnh Trà Vinh nêu trên chưa được tổng hợp, đề xuất bố trí nguồn vốn. [↑](#footnote-ref-1)
2. (i) Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc –Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025; (ii) Dự án đầu tư xây dựng đường bộ Cao tốc Khánh Hòa – Buôn Ma Thuột giai đoạn 1; (iii) Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu giai đoạn 1; (iv) Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc – Cần Thơ – Sóc Trăng giai đoạn 1 [↑](#footnote-ref-2)
3. Theo báo cáo số 5476/BC-BKHĐT ngày 5/8/2022 của bộ KHĐT, tiến độ giải ngân vốn đầu tư công đến 31/7/2022 là 186.848,16 tỷ đồng, đạt 34,47% kế hoạch được giao, giảm nhẹ so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2021 đạt 36,71%) (trong đó có 17 bộ, cơ quan trung ương có tỷ lệ giải ngân dưới 10%). [↑](#footnote-ref-3)